

PHẨM THỨ 17: PHẨM BỒ-ĐA-LỢI

202. KINH TRÌ TRAI
203. KINH BỒ-LỊ-ĐA
204. KINH LA-MA
205. KINH NGŨ HẠ PHẦN KẾT
206. KINH TÂM UẾ
207. KINH TIẾN MAO (I)
208. KINH TIẾN MAO (II)
209. KINH BỆ-MA-NA-TU
210. KINH TỖ-KHEO-NI PHÁP LẠC
211. KINH ĐẠI CẦU-HY-LA

202. KINH TRÌ TRAI¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trụ trong Đông viên, Lộc tử mẫu giảng đường².

Bấy giờ Lộc Tử Mẫu Tì-xá-khư³, vào lúc sáng sớm, tắm gội, mặc chiếc áo trắng tinh, dẫn các con dâu với đoàn tùy tùng vây quanh đi đến chỗ Phật. Cúi đầu làm lễ, rồi đứng sang một bên, Thế Tôn hỏi:

“Này Bà cư sĩ⁴, bà vừa tắm gội chẳng?”

Đáp rằng:

“Bạch Thế Tôn, hôm nay con trì trai. Bạch Thế Tôn, hôm nay con trì trai.”

Thế Tôn hỏi:

“Này Bà cư sĩ, hôm nay bà trì loại trai nào? Vì trai có ba loại. Những gì là ba? Thứ nhất là loại trai của mục đồng; thứ hai là loại trai của Ni-kiền; thứ ba là Thánh trai tám chi.

“Này Bà cư sĩ, thế nào là loại trai của mục đồng⁵? Mục đồng buổi sáng thả trâu trong đầm, buổi xế dẫn trâu về thôn. Khi về thôn, nó nghĩ rằng, ‘Ngày hôm nay ta thả trâu ở chỗ này; ngày mai ta sẽ thả trâu ở chỗ kia. Ngày hôm nay ta cho trâu uống ở chỗ này; ngày mai ta sẽ cho trâu uống nước tại chỗ kia. Này Bà cư sĩ, nếu người trì trai nghĩ rằng, ‘Ngày hôm nay ta ăn đồ ăn như vậy; ngày mai ta sẽ ăn đồ ăn như kia. Ngày hôm nay ta uống thức uống như vậy; ngày mai ta sẽ uống thức uống như kia. Ngày hôm nay ta nuốt thức ăn như vậy; ngày mai ta sẽ nuốt thức ăn như thế kia’. Người ấy ở đây trải qua ngày đêm hoan lạc, đắm trước trong dục vọng như vậy. Đó gọi là loại trai của mục đồng. Nếu trì loại trai mục đồng như vậy, không thu hoạch được đại lợi, không được đại quả, không có đại công đức, không được phát triển.

“Này Bà cư sĩ, thế nào là loại trai của Ni-kiền⁶? Nếu có người xuất gia học theo Ni-kiền, vị ấy khuyên người rằng, ‘Người đối với chúng sanh ở ngoài một trăm do-diên về phía Đông, để ủng hộ chúng sanh ấy, hãy loại bỏ dao gậy. Cũng vậy, đối với phương Tây, phương Nam và phương Bắc, ngoài một trăm do-diên mà có chúng sanh nào, vì để ủng hộ chúng sanh ấy, hãy loại bỏ dao gậy’. Người ấy khuyến khích sách tấn người khác như vậy. Hoặc chúng sanh có tưởng được thủ hộ, hoặc chúng sanh không có tưởng không được ủng hộ, người vào ngày mười lăm là ngày thuyết Tỳ-lưu-giải thoát, cởi bỏ y phục, để mình trần

¹. Tương đương Pāli: A.8.43. Visākhā-sutta. Biệt dịch No.87 Phật Thuyết Trai Kinh, Ngô, Chi Khiêm dịch; No.88 Ưu-ba-di Đọa-xá-ca Kinh, khuyết danh dịch; và 89 Phật Thuyết Bát Quan Trai Kinh, Lưu Tống, Trữ Cừ Kinh Thanh dịch.

². Đông viên, Lộc tử mẫu giảng đường -F----l-----C Pāli: Pabbārāme Migāramātupāsāde.

³. Lộc tử mẫu Tì-xá-khư ---l---s---佉---C Pāli: Visākhā Migāramātā.

⁴. Nguyên Hán: Cư sĩ phụ ~-h---C

⁵. Phóng nguưu nhi trai -----N-C Pāli: gopālakūposatha.

⁶. Ni-kiền trai ----N-C Pāli: Nigaṇṭhūposatha.

trưởng, đứng ngay về phương Đông, nói như vậy, ‘Ta không có cha mẹ, không thuộc về cha mẹ. Ta không có vợ con, không thuộc về vợ con. Ta không có nô tỳ, không thuộc về nô tỳ’. Nay Bà cư sĩ, người ấy khuyến khích sách tấn bằng lời nói chân thật, nhưng ngược lại sự khuyến khích sách tấn trở thành những lời nói hư dối. Người ấy ngày ngày gặp mặt cha mẹ mình và nghĩ rằng, ‘Đây là cha mẹ ta’. Cha mẹ người ấy ngày ngày cũng thấy con mình cũng nghĩ rằng, ‘Đây là con ta’. Người ấy gặp mặt vợ con và nghĩ rằng, ‘Đây là vợ con ta’. Vợ con cũng thấy người ấy và cũng nghĩ rằng ‘Đây là tôn trưởng của ta’. Người ấy gặp mặt nô tỳ cũng nghĩ rằng, ‘Đây là nô tỳ của ta’. Nô tỳ cũng thấy người ấy và cũng nghĩ rằng, ‘Đây là chủ của ta’. Người ấy thọ dụng dục lạc này, không được cho mà thọ dụng, chứ không phải được cho mà thọ dụng⁷. Đó gọi là loại trai của Ni-kiền như vậy không thu hoạch được đại lợi, không được đại quả, không được phát triển.

“Nay Bà cư sĩ, thế nào là Thánh trai tám chi⁸? Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa sát sanh, đoạn trừ sát sanh, dẹp bỏ dao gậy, có tâm, có quý, có tâm từ bi, làm lợi ích cho tất cả cho đến côn trùng, vị ấy đối với sự sát sanh tâm đã tịnh trừ. Tôi cũng trọn đời xa lìa sát sanh⁹, đoạn trừ sát sanh, dẹp bỏ dao gậy, có tâm có quý, có tâm từ bi, làm lợi ích cho tất cả cho đến côn trùng. Đối với việc sát sanh nay tôi tịnh trừ tâm ấy. Tôi do chi này mà đồng đẳng không khác với A-la-hán¹⁰’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời không lấy của không cho, đoạn trừ sự lấy của không cho, những gì được cho rồi mới lấy, vui thích trong việc lấy của được cho, thường ưa bố thí, tâm vui thích sự phóng xả, hoan hỷ, không bồn sển, không trông chờ báo đáp, không để sự trộm cắp che lấp tâm mình, hay tự chế ngự. Vị ấy đối với việc không cho mà lấy, tâm đã tịnh trừ. Tôi cũng trọn đời xa lìa sự lấy của không cho, đoạn trừ sự lấy của không cho, những gì được cho mới lấy, vui thích trong việc lấy của được cho, thường ưa bố thí, tâm vui thích sự phóng xả, hoan hỷ, không bồn sển, thường không trông chờ sự báo đáp, không để sự trộm cắp che lấp tâm mình hay tự chế ngự. Đối với việc không cho mà lấy, nay tôi tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa phi phạm hạnh, đoạn trừ phi phạm hạnh, tu hành phạm hạnh, chí thành tâm tịnh, sống không xú uế, ly dục, đoạn dâm, vị ấy đối với phi phạm hạnh, tâm đã tịnh trừ. Tôi nay trong một ngày một đêm này xa lìa phi phạm hạnh, đoạn trừ phi phạm hạnh tu hành phạm hạnh, chí thành tịnh tâm, sống không xú uế, ly dục, đoạn dâm. Đối với phi phạm hạnh, nay tôi tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

7. Bĩ dụng thủ dục bất dũ nhi dụng phi thị dũ dụng -----P-----
-D-O=P-C Câu này không hiểu muốn nói gì. No.87, có đoạn có thể đối chiếu lại không có ý nghĩa quan hệ ngày hôm sau, vẫn gọi nhau (là cha mẹ, con cái...) như cũ.

8. Thánh bát chi trai -t-K--N-C Pāli: atthaṅga samannāgato upasatho hay ariyūposatha.

9. Bản Hán có sự nhầm lẫn. Giới bát quan trai có thể tự phát nguyện trong một ngày một đêm No.87 và bản Pāli cũng nói chỉ phát nguyện trong một ngày một đêm. Pāli: yāvajīvaṃ arahanto pāṇātipātamaṃ pahāya... ahaṃ pajja imaṅca rattimaṃ imaṅca divasaṃ pāṇātipātamaṃ pahāya..., A-la-hán trọn đời không sát sanh... tôi nay một ngày một đêm không sát sanh...

10. Câu chót này theo văn mạch bản Hán, phải hiểu lời kết của Phật. Nhưng theo bản Pāli nó nằm trong lời phát nguyện. Pāli: imināpaṅgena arahantaṃ anukaromi upasatho ca me upavuttho, “Tôi noi gương A-la-hán với chi này, tôi sẽ thọ trì trai giới”.

“Lại nữa, này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời không nói láo, đoạn trừ sự nói láo chỉ nói lời chắc thật, vui thích sự thật, an trụ nơi sự thật, được mọi người tin tưởng, không lừa gạt thế gian. Vị ấy đối với sự nói dối, tâm đã tịnh trừ. Tôi nay trọn đời không nói dối, đoạn trừ sự nói dối, chỉ nói lời chắc thật, vui thích sự thật, an trụ nơi sự thật, được mọi người tin tưởng, không lừa gạt thế gian. Đối với sự nói dối, tôi nay tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa việc uống rượu buông lung, đoạn trừ sự uống rượu buông lung. Vị ấy đối với việc uống rượu buông lung, tâm đã tịnh trừ. Tôi nay cũng trọn đời xa lìa sự uống rượu buông lung, đoạn trừ sự uống rượu buông lung. Đối với việc uống rượu buông lung, nay tôi tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa giường lớn cao rộng, đoạn trừ giường lớn cao rộng, vui thích nằm ngồi chỗ thấp, hoặc giường hoặc trải cỏ. Vị ấy đối với giường lớn cao rộng, tâm đã tịnh trừ. Tôi nay trong một ngày một đêm này xa lìa giường lớn cao rộng, đoạn trừ giường lớn cao rộng, vui thích nằm ngồi chỗ thấp, hoặc giường hoặc trải cỏ. Đối với giường lớn cao rộng, tôi nay tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe. Đoạn trừ tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe. Vị ấy đối với tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe tâm đã tịnh trừ. Tôi nay trong một ngày một đêm này xa lìa tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe. Đoạn trừ tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe. Đối với tràng hoa anh lạc, hương bột, phấn sáp, ca, vũ, xướng, kỹ và đi đến xem nghe, nay tôi tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này đồng đẳng không khác với A-la-hán, cho nên nói là trai.

“Lại nữa, này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy như vậy, ‘A-la-hán chân nhân trọn đời xa lìa sự ăn phi thời, đoạn trừ sự ăn phi thời. Vị ấy đối với sự ăn phi thời tâm đã tịnh trừ. Tôi nay trong một ngày một đêm xa lìa sự ăn phi thời, đoạn trừ sự ăn phi thời. Đối với sự ăn phi thời, tôi nay tịnh trừ tâm ấy’. Ta coi chi này như của A-la-hán, ngang nhau không khác, do đó gọi là trai.

“Người ấy sau khi đến với Thánh trai tám chi này rồi, để tiến lên, lại nên tu tập năm pháp.

“Những gì là năm? Này Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Như Lai rằng, ‘Thế Tôn là Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành Tự¹¹, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự¹², Thiên Nhân Sư, Phật, Chúng Hộ¹³’. Người ấy sau khi niệm tưởng Như Lai như vậy, ác tham nếu có liền bị tiêu diệt.

¹¹. Hán: Minh Hành Thành Vi. Pāli: vijjācara-sampanno.

¹². Đạo Pháp Ngự -D-k-s-F bản Hán đọc Dhammasārathi (người đánh xe của Đạo pháp) và lược bỏ purisa (con người). Phật hiệu theo Pāli: Purisadammasārathi (vị đánh xe, hay hướng dẫn con người đã được huấn luyện): Điều ngự trượng phu.

¹³. Chúng Hộ ———A tức Thế Tôn. Pāli: Bhagavā.

Những pháp tạp uế, ác bất thiện, nếu có cũng bị diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi Như Lai cho nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền bị diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng bị tiêu diệt. Cũng như một người trên đầu có cấu ghét, do cao, nước nóng, sức người tắm gội cho nên được sạch. Cũng vậy, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Như Lai rằng, ‘Thế Tôn là Như Lai, Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành Tựu, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật, Chúng Hựu’. Người ấy sau khi niệm tưởng Như Lai như vậy ác tham nếu có liền bị diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi Như Lai nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền bị diệt, pháp tạp uế, bất thiện nếu có cũng bị diệt. Đó gọi là Đa văn Thánh đệ tử thọ trì trai giới Phạm thiên, cùng cộng hội với Phạm thiên, nhân Phạm thiên cho nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền bị diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng bị diệt.

Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Pháp rằng, ‘Pháp này do Thế Tôn giảng thuyết toàn thiện, cứu cánh, thường hằng, không biến đổi, được biết bởi chánh trí, được thấy bởi chánh trí, được chứng giác bởi chánh trí¹⁴’. Người ấy sau khi niệm tưởng như vậy rồi, ác tham lam nếu có liền bị diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng bị diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi pháp nên tâm tĩnh, được hỷ; ác tham lam nếu có liền diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng bị diệt. Cũng như một người trong mình có cấu ghét, nhờ bột tắm, nước nóng và sức người tắm gội kỹ cho nên được sạch sẽ. Cũng vậy, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Pháp rằng, ‘Pháp này do Thế Tôn giảng thuyết toàn thiện, cứu cánh, thường hằng, không biến đổi’. Người ấy sau khi niệm pháp như vậy rồi, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, đó gọi là Đa văn Thánh đệ tử thọ trì pháp trai, cùng cộng hội với pháp, nhân pháp cho nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, bất thiện nếu có cũng được diệt.

“Lại nữa, nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Tăng rằng, ‘Tăng là đệ tử Thế Tôn, khéo thú hưởng, chất trực, hành yếu, hành thú, trong Tăng chúng của Như Lai thật sự có A-la-hán thú, A-la-hán quả chứng, A-na-hàm thú, A-na-hàm quả chứng, Tư-đà-hàm thú, Tư-đà-hàm quả chứng, Tu-đà-hoàn thú, Tu-đà-hoàn quả chứng. Đó là bốn đôi, tám hạng Thánh sĩ. Đó là chúng tăng đệ tử của Thế Tôn, thành tựu giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, xứng đáng mời gọi, xứng đáng thỉnh, xứng đáng cúng dường, xứng đáng phụng sự, xứng đáng kính trọng, là ruộng phước là ruộng phước tốt cho trời và người¹⁵’. Người đó sau khi niệm tưởng như vậy rồi, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi Tăng nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Cũng như một người nơi áo có cấu ghét, bất tịnh,

¹⁴. Tư duy về Pháp bảo, đọc theo Pháp Uẩn (Đại 26, tr.462a) như vậy: “Phật Chánh pháp thiện thuyết hiện kiến, vô nhiệt, ứng thời, dẫn đạo, cận quán, trí giả nội chứng”.

¹⁵. Tư duy về Tăng bảo, theo Pháp Uẩn (sdd., nt.) như vậy: “Phật đệ tử, cụ túc diệu hành, chất trực hành, như lý hành, pháp tùy pháp hành, hòa kính hành, ở trong tăng này có Dự lưu hướng, Dự lưu quả, Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả. Như vậy tổng có bốn đôi tám lễ Bồ-đặc-già-la. Phật đệ tử chúng giới cụ túc, ứng thỉnh, ứng khuất, ứng cung kính, vô thượng phước điền, thế sở ứng cúng”.

nhờ tro, bột kết, bột giặt, nước nóng, sức người giặt giũ, nên nó được sạch sẽ như vậy. Cũng vậy, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Tăng rằng, ‘Tăng là đệ tử Thế Tôn, khéo thú hưởng, chất trực, hành yếu, hành thú, trong Tăng chúng của Như Lai thật sự có A-la-hán thú, A-la-hán quả chứng, A-na-hàm thú, A-na-hàm quả chứng. Tư-đà-hàm thú, Tư-đà-hàm quả chứng, Tu-đà-hoàn thú, Tu-đà-hoàn quả chứng. Đó là bốn đôi tám hạng Thánh sĩ, đó là Tăng chúng của Thế Tôn, thành tựu, giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, xứng đáng mời gọi, xứng đáng thỉnh, xứng đáng cung kính, xứng đáng cúng dường, xứng đáng phụng sự, xứng đáng kính trọng, là ruộng phước tốt cho trời và người’. Người ấy niệm tưởng Tăng như vậy, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi tăng nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Đó gọi là Đa văn Thánh đệ tử thọ trì tăng trai, cùng tăng cộng hội, nhân tăng mà tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt.

“Lại nữa, nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai tư duy Giới mình đang thọ trì, không sứt, không thủng, không uế, không ô, rất rộng, rất lớn, không trông chờ báo đáp, được bậc trí khen ngợi, khéo trọn đủ, khéo thú hưởng, khéo thọ, khéo trì. Người ấy sau khi niệm tưởng Giới mình đang thọ rồi, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi Giới, nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Cũng như một tấm gương bụi nhơ, không sáng, nhờ đá, đá mài, ngọc oanh, và sức người lau chùi, mài dũa mà được trong sáng. Cũng vậy, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng Giới mình đang thọ trì, không sứt, không thủng, không ô, không uế, rất rộng, rất lớn, không trông chờ báo đáp, được bậc trí khen ngợi, khéo trọn đủ, khéo thú hưởng, khéo thọ, khéo trì. Người ấy sau khi niệm tưởng Giới mình đang thọ trì như vậy, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi Giới nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Đó gọi là Đa văn Thánh đệ tử thọ trì giới trai. Cùng Giới cộng hội, nhân Giới, tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt.

“Lại nữa, nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng chư Thiên rằng, ‘Thật sự có Tứ vương thiên. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu tín, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy. Tôi cũng có tín ấy. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu giới, văn, thí, tuệ, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy. Tôi cũng có tuệ ấy. Thật sự có Tam thập tam thiên, Diêm-ma thiên, Đâu-suất-đà thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa lạc thiên. Hàng Thiên ấy, thành tựu tín, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy, tôi cũng có tín ấy. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu giới, văn, thí, tuệ, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy. Tôi cũng thành tựu tuệ ấy’. Người ấy sau khi niệm tưởng như vậy rồi, và chư Thiên có tín, giới, văn, thí, tuệ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Nay Bà cư sĩ, Đa văn Thánh đệ tử duyên nơi chư Thiên nên tâm tĩnh, được hỷ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt. Cũng như vàng ròng thượng sắc, bị bụi đóng bất tịnh, nhờ lửa, bài, kiếm, chùy, đất đỏ, sức người lau chùi mài dũa mà được minh tịnh. Cũng vậy, Đa văn Thánh đệ tử khi trì trai niệm tưởng chư Thiên rằng ‘Thật sự có Tứ vương thiên. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu tín, mạng chung nơi này được sanh nơi kia, tôi cũng có tín ấy. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu giới, văn, thí, tuệ,

mạng chung nơi này được sanh nơi kia, tôi cũng có tuệ ấy. Thật sự có Tam thập tam thiên, Diêm-ma thiên, Đâu-suất-đà thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa lạc thiên. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu tín, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy. Tôi cũng thành tựu tín ấy. Hàng Thiên ấy, nếu thành tựu giới, văn, thí, tuệ, mạng chung nơi này được sanh nơi ấy; tôi cũng thành tựu tuệ ấy'. Người ấy niệm tưởng như vậy, và chư Thiên có tín, giới, văn, thí, tuệ, ác tham lam nếu có liền được diệt, pháp tạp uế, ác bất thiện nếu có cũng được diệt.

“Này Bà cư sĩ, nếu hành trì Thánh trai tám chi này như vậy và ở đây với mười sáu đại quốc này, một là Ương-già, hai là Ma-kiệt-đà, ba là Ca-thi, bốn là Câu-tát-la, năm là Câu-lâu, sáu là Ban-xà-la, bảy là A-nhiếp-bối, tám là A-hòa-đàn-đề, chín là Chi-đề, mười là Bạt-kỳ, mười một là Bạt-ta, mười hai là Bạt-la, mười ba là Tô-ma, mười bốn là Tô-ma-tra, mười lăm là Dụ-ni, mười sáu là Kiếm-phu. Trong các nước này những sở hữu tiền tài, bảo vật, kim ngân, ma ni, chơn châu, lưu ly, tương-già¹⁶, bích ngọc, san hô, lưu-thiệu¹⁷, bệ-lưu¹⁸, bệ-lặc¹⁹, mã não, đồi mồi, xích thạch, tuyền châu, và giả sử một người làm vua trong đó, sẽ được xử dụng tự tại, tùy ý. Nhưng người ấy so với người thọ trì Thánh trai tám chi hoàn toàn không bằng một phần mười sáu.

“Này Bà cư sĩ, Ta nhân đó mà nói như vậy, ‘Lạc thú của nhân vương không bằng lạc thú của chư Thiên’. Nếu nhân gian năm mươi năm, ở trên Tứ vương thiên mới là một ngày một đêm. Như vậy ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm. Năm trăm năm như vậy là tuổi thọ của Tứ vương thiên. Này Bà cư sĩ, tất có trường hợp này, là thiện nam tử hay thiện nữ nhân, thọ trì Thánh trai tám chi, thân hoại mạng chung sẽ sanh lên Tứ vương Thiên.

“Này Bà cư sĩ, do đó mà ta nói như vậy, ‘Lạc thú nhân vương không bằng lạc thú chư Thiên’. Nếu nhân gian sống một trăm tuổi, thì ở Tam thập tam thiên mới một ngày một đêm. Như vậy ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm và một nghìn năm như vậy là tuổi thọ của Tam thập tam thiên. Này Bà cư sĩ, tất có trường hợp này là thiện nam tử hay thiện nữ nhân, thọ trì Thánh trai tám chi này, khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh lên Tam thập tam thiên.

“Này Bà cư sĩ, Ta nhân đó mà nói như vậy, ‘Lạc thú nhân vương không bằng lạc thú chư Thiên’. Ở nhân gian hai trăm năm thì Diêm-ma thiên mới là một ngày một đêm. Như vậy ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm. Hai nghìn năm như vậy là tuổi thọ của Diêm-ma thiên. Này Bà cư sĩ, tất có trường hợp này, là thiện nam tử hay thiện nữ nhân thọ trì Thánh trai tám chi, khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh lên trên Diêm-ma thiên.

“Này Bà cư sĩ, ta nhân đó mà nói như vậy, ‘Lạc thú của nhân vương không bằng lạc thú của chư Thiên’. Nhân gian bốn trăm năm thì Đâu-suất-đà thiên mới là một ngày một đêm. Như vậy, ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm. Bốn ngàn năm như vậy là tuổi thọ của Đâu-suất-đà thiên. Này Bà cư sĩ, tất có trường hợp này, là thiện nam tử hay thiện nữ nhân thọ trì Thánh trai tám chi này, khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh lên Đâu-suất-đà thiên.

“Này Bà cư sĩ, Ta nhân đó mà nói như vậy, ‘Lạc thú nhân vương không bằng lạc thú chư Thiên’. Nhân gian sống tám trăm tuổi, thì Hóa lạc thiên mới là một ngày một đêm.

16. Tương-già 𑖔𑖩—C Pāli: saṃkha, vô sò hay xa-cừ.

17. Lưu-thiệu 𑖔𑖪—A không rõ ngọc gì.

18. Bệ-lưu 𑖔𑖫—A không rõ ngọc gì.

19. Bệ-lặc 𑖔𑖬—A không rõ ngọc gì.

Như vậy ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm, tám ngàn năm như vậy là tuổi thọ của Hóa lạc thiên. Nay Bà cư sĩ, tất có trường hợp này, là thiện nam tử hay thiện nữ nhân thọ trì Thánh trai tám chi này, khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh lên Hóa lạc thiên.

“Nay Bà cư sĩ, Ta nhân đó mà nói rằng, ‘Lạc thú của nhân vương không bằng lạc thú chư Thiên’. Nhân gian một ngàn sáu trăm năm, thì Tha hóa lạc thiên mới một ngày một đêm. Như vậy ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm, một vạn sáu ngàn năm như vậy là tuổi thọ của Tha hóa lạc thiên. Nay Bà cư sĩ, tất có trường hợp này, là thiện nam tử hay thiện nữ nhân thì trì Thánh trai tám chi này, khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh lên Tha hóa lạc thiên.”

Lúc bấy giờ Lộc Tử Mẫu Tì-xá-khư chấp tay hướng về Đức Phật bạch rằng:

“Bạch Thế Tôn, Thánh trai tám chi thật là kỳ diệu, thật là hy hữu, đại lợi, đại quả, có đại công đức, có đại quảng bố, con từ nay cho đến trọn đời xin thọ trì Thánh trai tám chi này, tùy theo năng lực mà bố thí tu phước.”

Rồi Lộc Tử Mẫu sau khi nghe những lời Phật dạy, khéo thọ trì, khéo tu tập, cúi đầu đảnh lễ chân Phật, đi quanh ba vòng rồi lui về.

Thế Tôn thuyết như vậy, Lộc Tử Mẫu Tì-xá-khư và các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

